

DỰ THẢO



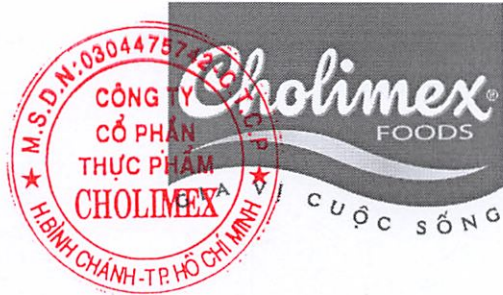
02/6/1983 - 02/6/2023

BỐN MƯƠI NĂM BAY CAO TỎA SÁNG

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023

TP. HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

📍 Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

☎ (084 - 28) 3765 3389/-90/-91

✉ cholimexfood@cholimexfood.com.vn

📠 (084- 28) 3765 3025

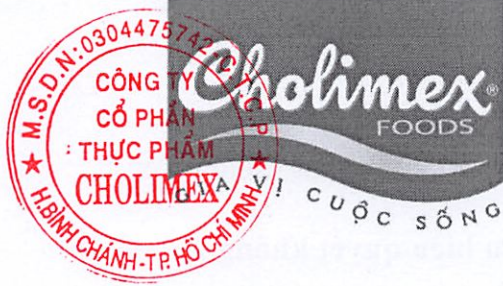
🌐 www.cholimexfood.com.vn

MST: 0304 475 742

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2023

MỤC LỤC

STT	TÊN TÀI LIỆU	TRANG
1	Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội	Trang 1
2	Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023	Trang 4
3	Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023	Trang 5
4	Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán (file scan)	
5	Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023	Trang 8
6	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022	Trang 15
7	Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	Trang 19
8	Tờ trình về dự kiến phân phối lợi nhuận Công ty năm 2022	Trang 20
9	Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận Công ty năm 2023	Trang 21
10	Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty	Trang 22
11	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023	Trang 24



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

(084 - 28) 3765 3389/-90/-91

cholimexfood@cholimexfood.com.vn

(084- 28) 3765 3025

www.cholimexfood.com.vn

MST: 0304 475 742

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2023

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Cholimex.

Ban tổ chức xin công bố Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2023 như sau:

1. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết lựa chọn:

Ban tổ chức phát hành 02 loại gồm:

- 1.1. Thẻ biểu quyết: để biểu quyết một số vấn đề thông thường như thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa và Ban Thư ký, danh sách Ban Kiểm phiếu, chương trình họp, thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội, Nghị quyết của Đại hội, hoặc theo đề nghị của Đoàn Chủ tọa tại cuộc họp.
- 1.2. Phiếu biểu quyết lựa chọn: để biểu quyết các vấn đề nêu tại các báo cáo, tờ trình hoặc đề nghị của Đoàn Chủ tọa tại cuộc họp.

2. Cách thức biểu quyết:

2.1. **Đối với Thẻ biểu quyết:** biểu quyết theo số cổ phần đại diện:

2.1.1 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp giơ Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông lần lượt đề nghị biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.1.2 Thẻ biểu quyết không thu vào thùng phiếu và được đếm trực tiếp tại chỗ.

2.2. **Đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn** (lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến): biểu quyết theo số cổ phần đại diện.

2.2.1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.2.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc không bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu thì được xem là **Không có ý kiến**.

2.3. Trong trường hợp lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban Tổ chức để xin cấp lại phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại phiếu cũ.

2.4. Phiếu biểu quyết lựa chọn được thu vào thùng phiếu và làm thủ tục kiểm phiếu.

3. Nguyên tắc xác định Phiếu biểu quyết hợp lệ và Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

3.1. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết lựa chọn hợp lệ:

- Theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra có đóng dấu của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài qui định.
- Đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn : chỉ được đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

3.2. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết lựa chọn không hợp lệ:

- Không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra; hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định.
- Đối với phiếu biểu quyết dưới hình thức lựa chọn: đánh dấu vào nhiều hơn một ô trong 03 ô lựa chọn (gồm Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến) ; hoặc đánh dấu khác dấu V hoặc X.

4. Nguyên tắc thu, kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn:

4.1. Sau khi biểu quyết, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bỏ Phiếu biểu quyết lựa chọn vào thùng phiếu đã được niêm phong. Để việc kiểm phiếu được nhanh chóng đề nghị Quý cổ đông không gấp, vò các Phiếu biểu quyết lựa chọn khi bỏ vào thùng phiếu. Việc thu Phiếu biểu quyết lựa chọn kết thúc khi tất cả cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có mặt tại cuộc họp đã cho Phiếu biểu quyết lựa chọn vào thùng phiếu hoặc khi kết thúc thời hạn thu Phiếu biểu quyết lựa chọn do Ban kiểm phiếu thông báo.

4.2. Thủ tục kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc thu Phiếu biểu quyết lựa chọn kết thúc.

4.3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu bao gồm nội dung chính theo quy định pháp luật và được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

5. Việc thông qua và hiệu lực của các nghị quyết của Đại hội:

5.1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 75% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông tán thành:

- a. Sửa đổi và bổ sung nội dung Điều lệ Công ty;
- b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán;
- c. Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty;
- d. Giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.

5.2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông tán thành:

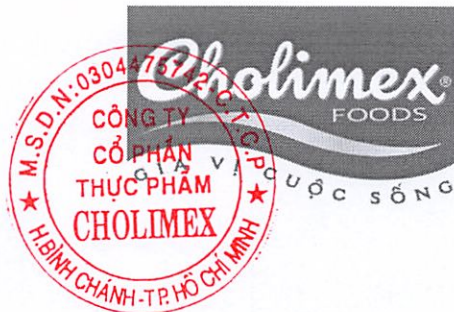
- a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
 - b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;
 - c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- 5.3. Trừ trường hợp qui định tại các khoản 5.1 và 5.2, nghị quyết về các vấn đề khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.
- 5.4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ lúc được thông qua theo quy định tại thể lệ này.

6. Khiếu nại về việc biểu quyết và kiểm phiếu:

Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc biểu quyết và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu, theo ủy quyền của Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông, giải quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX**

Trụ sở chính
Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc
Huyện Bình Chánh
TP. Hồ Chí Minh
Việt Nam

Tel.: (084-8) 3765 3389 /-90/-91
Fax: (084-8) 3765 3025
cholimexfood@cholimexfood.com.vn
www.cholimexfood.com.vn

VP tại TP. HCM
629B Nguyễn Trãi
Q. 5, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (084-8) 3853 9537 / 3853 9571
Fax: (084-8) 3855 1908

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
1	PHẦN THỨ NHẤT KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 9h00 -9h15	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố khai mạc, giới thiệu Đại biểu tham dự- Báo cáo tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”)- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký- Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu- Thông qua thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ- Thông qua chương trình đại hội
2	PHẦN THỨ HAI THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO 9h15-10h00	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và định hướng kế hoạch năm 2023- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2022
3	PHẦN THỨ TƯ THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH 10h00-10h30	<ul style="list-style-type: none">- Tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận Công ty năm 2022.- Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023- Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty- Thảo luận và biểu quyết của cổ đông về các vấn đề liên quan- Nghỉ giải lao (dùng tiệc trà)
4	PHẦN THỨ NĂM BẾ MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 10h30-10h45	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ- Bế mạc ĐHĐCĐ

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

BÁO CÁO

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023



Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Ban điều hành Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

1. Các chỉ tiêu tổng hợp:

Năm 2022 khép lại với tình hình kinh tế nhiều bất ổn, nền chính trị thế giới diễn biến phức tạp, dẫn đến giá xăng dầu và một số nguyên liệu đầu vào trong nước liên tục tăng cao, làm tăng chi phí vốn sản xuất của doanh nghiệp. Với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả, CholimexFood nỗ lực vượt qua khó khăn và đạt được những kết quả khả quan:

TÊN ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2021	NĂM 2022		% thực hiện so với KH 2022	% thực hiện 2022 so với 2021
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4=3/2)	(5=3/1)
1. Tổng doanh thu	triệu đồng	2.513.046	3.000.000	3.219.870	107,3	128,1
2. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	232.484	250.000	277.065	110,8	119,2
3. Lợi nhuận sau thuế	nt	185.987	200.000	221.652	110,8	119,2
4. Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	%	7,4	-	6,8	-	91,9
5. Lãi cơ bản trên CP (EPS)	đồng	21.813	-	26.129	-	119,8
6. Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	27,8	-	25,2	-	90,6

2. Về thị trường:

Hiện nay, sản phẩm mang thương hiệu CholimexFood đã hiện diện ở hơn 30 quốc gia Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ,... thâm nhập vào các hệ thống siêu thị hàng đầu trên thế giới như Walmart, Mark & Spencer, Trader Joe's. Với thế mạnh chất lượng sản phẩm vượt trội và uy tín thương hiệu các thị trường mới: ConeXport (Nhật), VinaGroup Trading (New Zealand), Asean Trading (Brunei) với hơn 40 sản phẩm sauce- gia vị và thực phẩm đông lạnh mới.

Sau đại dịch Covid-19, tình hình kinh tế trong nước dần dần phục hồi, kinh doanh nội địa đã có những bứt phá mạnh mẽ, nâng cao năng lực cạnh tranh của thương hiệu cũng như hoàn thành mục tiêu tăng trưởng doanh số. CholimexFood vẫn giữ vị thế dẫn đầu

trong ngành hàng sauce, gia vị. Độ bao phủ rộng khắp cả nước với khoảng 100.000 quầy bán lẻ, 4.000 nhà hàng, chuỗi thức ăn nhanh và quán ăn, 7.000 siêu thị và là nhà cung cấp của các nhãn hàng lớn như Hadilao, KFC, Jollibee,...liên tục tung ra thị trường 09 sản phẩm mới theo hướng công nghiệp tiện dụng, xâm nhập sâu hơn vào ngành hàng gia vị nước chấm.

3. Về sản xuất:

Sau những kết quả kinh doanh nổi trội không thể không kể đến vai trò quyết định của hoạt động sản xuất. Với những khó khăn về nguồn nguyên liệu và thị trường biến động sau đại dịch, CholimexFood đã kịp thời nắm bắt cơ hội khá nhanh để phục hồi sản xuất, duy trì sản lượng. Trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp trong nước thực hiện cắt giảm lao động do sản xuất sụt giảm, CholimexFood vẫn nỗ lực duy trì sản xuất ổn định, hoàn thành vượt các chỉ tiêu sản lượng đề ra, đảm bảo việc làm cho người lao động.

4. Về đầu tư:

Để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng từ 15-20%/năm, Công ty đẩy mạnh công tác đầu tư trên tất cả các lĩnh vực, tạo nền tảng cho sự phát triển:

- Đầu tư máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất cho nhà máy, thay thế dần các công đoạn thủ công như: thang xoắn chuyển tầng, máy đóng block, máy seal cao tần, máy xay ớt khô...;
- Đẩy nhanh công tác xây dựng Nhà máy CholimexFood Bến Lức;
- Triển khai áp dụng phần mềm quản lý nhân sự, quản lý sản xuất từ tháng 03/2022 giúp tăng hiệu suất công việc, tiết giảm được thời gian và chi phí vận hành.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2023:

1. Dự báo tình hình:

Năm 2023, dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen. Tình hình kinh tế, chính trị diễn biến phức tạp, thị trường trong và ngoài nước gặp nhiều khó khăn, nguồn nguyên phụ liệu khan hiếm là các thách thức lớn đối với các doanh nghiệp.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

TÊN ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023	TỈ LỆ TĂNG TRƯỞNG (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3=2/1)
1. Tổng doanh thu	triệu đồng	3.219.870	3.730.000	115,8
2. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	277.065	310.000	111,9
3. Lợi nhuận sau thuế	nt	221.652	248.000	111,9

3. Giải pháp để thực hiện:

- Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực, tiếp cận nhiều nguồn tuyển dụng lao động, chú trọng việc đào tạo;
- Cải tiến qui trình sản xuất, phương pháp làm việc;

- Tập trung cao cho việc mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu, đa dạng hóa đối tác, nguồn hàng, chuỗi cung ứng, tận dụng các lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp và cơ hội thị trường;
- Áp dụng các giải pháp hiện đại, thông minh tiết kiệm điện, nước,...nhằm nâng cao hiệu quả và hướng tới sản xuất bền vững.

Trên đây là báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch năm 2023 kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Diệp Nam Hải



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 3 năm 2023, từ trang 03 đến trang 24, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Võ Thái Hòa

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0138-2023-001-1

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN
DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 28 tháng 3 năm 2023

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ung Hồng Diễm An

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 4132-2022-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.045.011.671.667	863.962.937.046
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	186.139.053.529	167.675.646.977
1. Tiền	111		168.238.345.309	163.050.646.977
2. Các khoản tương đương tiền	112		17.900.708.220	4.625.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	343.473.769.924	376.803.560.429
1. Chứng khoán kinh doanh	121		167.063.600	6.728.500.972
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	(3.477.047.372)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		343.306.706.324	373.552.106.829
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		204.744.684.946	167.353.215.911
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	193.479.028.395	155.502.179.504
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.069.991.593	2.054.125.327
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	9.049.718.366	9.697.667.790
4. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		145.946.592	99.243.290
IV. Hàng tồn kho	140		308.928.494.368	152.130.513.729
1. Hàng tồn kho	141	8	308.928.494.368	152.130.513.729
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.725.668.900	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	1.725.668.900	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		384.580.494.298	297.840.815.633
I. Tài sản cố định	220		233.635.034.934	242.903.758.230
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	201.693.851.991	209.491.670.589
- Nguyên giá	222		418.281.922.490	398.460.848.626
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(216.588.070.499)	(188.969.178.037)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	31.941.182.943	33.412.087.641
- Nguyên giá	228		48.862.336.787	48.862.336.787
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(16.921.153.844)	(15.450.249.146)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		15.662.082.011	54.937.057.403
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	15.662.082.011	54.937.057.403
III. Tài sản dài hạn khác	260		135.283.377.353	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9	135.283.377.353	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		1.429.592.165.965	1.161.803.752.679

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		600.329.028.346	492.459.438.242
I. Nợ ngắn hạn	310		594.183.902.596	486.314.312.492
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	237.274.309.447	171.623.933.320
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		9.291.247.479	13.499.775.052
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	45.028.576.414	19.773.871.659
4. Phải trả người lao động	314		62.194.895.673	57.055.225.003
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	72.083.552.229	51.237.250.612
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		1.683.389.949	2.341.062.034
7. Vay ngắn hạn	320	16	113.612.000.000	104.050.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		53.015.931.405	66.733.194.812
II. Nợ dài hạn	330		6.145.125.750	6.145.125.750
1. Dự phòng phải trả dài hạn	342	17	6.145.125.750	6.145.125.750
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		829.263.137.619	669.344.314.437
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	829.263.137.619	669.344.314.437
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		81.000.000.000	81.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		81.000.000.000	81.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		38.500.000.000	38.500.000.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		129.358.942.443	129.358.942.443
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		580.404.195.176	420.485.371.994
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		359.686.003.253	235.451.997.166
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		220.718.191.923	185.033.374.828
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		1.429.592.165.965	1.161.803.752.679

Huỳnh Minh Đức
 Người lập biểu

Nguyễn Thị Bích Ngọc
 Kế toán trưởng

Diệp Nam Hải
 Tổng Giám đốc
 Ngày 28 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu gộp	01		3.219.870.140.269	2.513.046.159.418
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		830.885.824	4.445.104.204
3. Doanh thu thuần (10=01-02)	10	21	3.219.039.254.445	2.508.601.055.214
4. Giá vốn hàng bán	11		2.332.750.080.873	1.834.808.392.179
5. Lợi nhuận gộp (20=10-11)	20		886.289.173.572	673.792.663.035
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	35.103.208.734	22.735.883.891
7. Chi phí tài chính	22	24	7.079.999.638	2.114.983.535
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.446.433.817	2.267.053.065
8. Chi phí bán hàng	25	25	494.780.823.793	347.961.147.961
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25	144.516.974.675	117.814.766.582
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		275.014.584.200	228.637.648.848
11. Thu nhập khác	31		2.605.209.705	4.210.233.237
12. Chi phí khác	32		554.554.001	363.663.550
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		2.050.655.704	3.846.569.687
14. Lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		277.065.239.904	232.484.218.535
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	26	55.413.047.981	46.496.843.707
16. Lợi nhuận sau thuế (60=50-51)	60		221.652.191.923	185.987.374.828
17. Lãi trên cổ phiếu	70	27	25.996	21.813



Huỳnh Minh Đức
 Người lập biểu

Nguyễn Thị Bích Ngọc
 Kế toán trưởng



Diệp Nam Hải
 Tổng Giám đốc
 Ngày 28 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

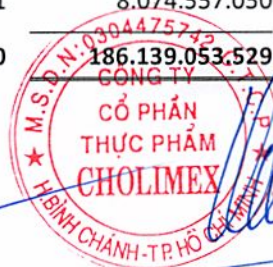
CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	277.065.239.904	232.484.218.535
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	29.764.069.840	28.856.298.936
Các khoản dự phòng	03	(3.477.047.372)	(1.926.748.125)
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(6.551.878.480)	(202.398.091)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(20.494.995.239)	(20.855.202.006)
Chi phí lãi vay	06	3.446.433.817	2.267.053.065
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	279.751.822.470	240.623.222.314
Thay đổi các khoản phải thu	09	(39.757.765.703)	(24.426.580.246)
Thay đổi hàng tồn kho	10	(156.797.980.639)	27.523.411.211
Thay đổi các khoản phải trả	11	87.233.910.953	17.569.929.613
Thay đổi chi phí trả trước	12	(82.071.988.850)	-
Thay đổi chứng khoán kinh doanh	13	6.561.437.372	279.250.125
Tiền lãi vay đã trả	14	(3.446.433.817)	(2.267.053.065)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(36.496.843.707)	(32.695.577.851)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(34.950.632.148)	(26.623.527.179)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	20.025.525.931	199.983.074.922
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(31.747.345.831)	(66.132.742.560)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	192.838.586	56.909.091
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(383.038.141.936)	(428.839.723.267)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	413.283.542.441	371.287.616.438
5. Tiền thu lãi tiền gửi	27	21.481.235.561	27.084.747.430
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	20.172.128.821	(96.543.192.868)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	474.361.845.701	323.215.000.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(463.808.845.701)	(322.766.051.111)
3. Cổ tức đã trả	36	(40.361.805.250)	(40.453.162.750)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(29.808.805.250)	(40.004.213.861)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	10.388.849.502	63.435.668.193
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	167.675.646.977	104.037.276.936
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	8.074.557.050	202.701.848
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	70	186.139.053.529	167.675.646.977



Huỳnh Minh Đức
 Người lập biểu



Nguyễn Thị Bích Ngọc
 Kế toán trưởng



Diệp Nam Hải
 Tổng Giám đốc
 Ngày 28 tháng 3 năm 2023

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BÁO CÁO

Hoạt động của hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex (“**Công ty**”) và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty (“**HĐQT**”) trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) về kết quả công tác quản trị của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ ít nhất mỗi quý/lần để xem xét kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong quý và kế hoạch hoạt động trong thời gian sắp tới, đồng thời có ý kiến chỉ đạo Ban điều hành giải quyết những vấn đề khó khăn cũng như định hướng chiến lược trong dài hạn. Năm 2022, HĐQT đã tổ chức được hai cuộc họp, các nội dung khác được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Nội dung được thông qua tại các nghị quyết HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	12/01/2022	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
2	02/NQ-HĐQT	01/03/2022	- Về việc trả tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt; - Những nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
3	03/NQ-HĐQT	01/03/2022	Thông qua các nội dung trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
4	04/NQ-HĐQT	06/04/2022	Chấp thuận giao dịch của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex với các bên có liên quan năm 2022.

5	05/NQ-HĐQT	22/04/2022	Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.
6	06/NQ-HĐQT	29/04/2022	Về việc Bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng Công ty.
7	07/NQ-HĐQT	13/07/2022	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2022; - Kế hoạch vay vốn tại Viettinbank năm 2022-2023
8	08/NQ-HĐQT	12/08/2022	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty đồng thời là Thư ký Công ty
9	09/NQ-HĐQT	20/09/2022	- Thông qua ước thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2022 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 tháng cuối năm 2022
10	10/NQ-HĐQT	14/10/2022	Quyết định đầu tư dự án xây Nhà máy Chế biến Thực phẩm – CholimexFood Bến Lức – Giai đoạn 1: Nhà máy Chế biến Thực phẩm đông lạnh theo tờ trình số 302/TTr-CMF ngày 15/09/2022 và 328/TTr-CMF ngày 05/10/2022 của Tổng Giám đốc công ty

HĐQT đã thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đầu tư cơ sở hạ tầng, công nghệ đáp ứng yêu cầu tăng trưởng, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định, phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

HĐQT giám sát Ban điều hành bằng quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị. Hội đồng quản trị đã luôn song hành cùng Ban lãnh đạo trong từng hoạt động, bám sát thị trường, đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên làm việc với Ban Tổng giám đốc và các cấp quản lý tại văn phòng công ty cũng như trực tiếp kiểm tra các hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện các dự án đầu tư. Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên thảo luận, thống nhất các giải pháp đầu tư, tài chính, thị trường. Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng Quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong

việc giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2022.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2022

1. HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Thực hiện phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban Điều Hành thực hiện các giải pháp để hoàn thành những chỉ tiêu sản xuất kinh doanh với những kết quả rất khả quan. Tổng doanh thu đạt 3.220 tỷ đồng, đạt 107,3% kế hoạch, tăng trưởng 28,1% so với năm 2021. Lợi nhuận trước thuế đạt 277 tỷ đồng, đạt 110,8% kế hoạch, tăng trưởng 19,2% so với năm 2021.

2. HĐQT đã chỉ đạo phân phối lợi nhuận năm 2021 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ:

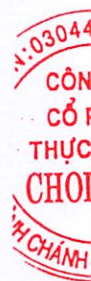
Việc trích lập các quỹ, khen thưởng cho ban điều hành và cán bộ quản lý đúng theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông với tỷ lệ 50%/mệnh giá cổ phiếu (5.000 đồng/cổ phiếu), tương ứng với số tiền 40.500.000.000 đồng.

3. HĐQT đã chỉ đạo lựa chọn Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

4. HĐQT đã chỉ đạo mức chi thù lao, chi phí của HĐQT, BKS và đề xuất mức thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý năm 2022 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ:

- Thù lao, chi phí HĐQT, BKS năm 2022: 934.000.000 đồng tương đương 0,42% lợi nhuận sau thuế. Trong đó, thù lao của các thành viên HĐQT như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Thù lao năm 2022 (đồng)	Ghi chú
1	Ông Dương Văn Hùng	Chủ tịch	200.000.000	miễn nhiệm 22/04/2022
2	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch	160.000.000	bắt đầu là thành viên HĐQT 22/04/2022
3	Ông Trần Phương Bắc	Thành viên	0	
4	Ông Lưu Thanh Danh	Thành viên	40.000.000	miễn nhiệm 22/04/2022
5	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên	120.000.000	
6	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Thành viên	120.000.000	
7	Ông Thân Ngọc Nghĩa	Thành viên	80.000.000	bắt đầu là thành viên HĐQT 22/04/2022
TỔNG CỘNG			720.000.000	



- HĐQT sẽ đề xuất ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 về mức thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý năm 2022 căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

5. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

6. KẾT QUẢ GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ TRONG CÔNG TY:

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị được thực hiện theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty thông qua các báo cáo về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị. Công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện một cách chặt chẽ, thường xuyên và làm rõ trách nhiệm.

Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hằng quý cũng như phương hướng hoạt động trong thời gian tới và xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị qua đó đưa ra giải pháp đối với những vấn đề gặp khó khăn, vướng mắc.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt. Ban điều hành đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng thành viên Ban điều hành, chỉ đạo từng đơn vị thực hiện, có báo cáo đầy đủ, kịp thời đến Hội đồng Quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định kỳ và khi có yêu cầu. Các chỉ đạo của Hội đồng Quản trị luôn được Ban điều hành và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện. Kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực từ sản xuất đến kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng và cổ đông.

III. CÁC HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC TỔ CHỨC VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ NGƯỜI NỘI BỘ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Và Đầu tư Chợ Lớn (“Cholimex”)	Người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị	0301307933 Cấp ngày 15/7/2016, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, TP.HCM	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	04/NQ-HĐQT	-Thuê kho của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn trên địa bàn Quận 5 để phân phối hàng hóa, tổng giá trị: 704.382.662 đồng. - Bán hàng cho Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn, tổng giá trị: 2.459.433.067 đồng
2	Công ty TNHH Một thành viên Khu công nghiệp Vĩnh Lộc	Người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị	0305073316, cấp ngày 08/08/2017, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	A59/1 đường số 7 KCN Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP.HCM	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	04/NQ-HĐQT	Công ty TNHH Một thành viên Khu công nghiệp Vĩnh Lộc cung cấp các dịch vụ cho Công ty: thuê kho, nước cấp, xử lý nước thải, nhiên liệu, tổng giá trị là: 17.966.801.559 đồng
3	Công ty Cổ phần Thủy Đặc sản (“Seaspimex”)	Người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị	0302598530 ngày 15/4/2002 Sở KH&ĐT Tp.HCM	51/14 Hòa Bình, Phường Tân Thới Hoà, Quận Tân Phú, Tp.HCM.	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	04/NQ-HĐQT	Công ty phân phối các sản phẩm cho Seaspimex, tổng giá trị: 12.767.889.581 đồng.

75742-C
G TY
PHẦN
PHẨM
IMEX
TP. HỒ CHÍ MINH

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

Bối cảnh kinh tế thế giới diễn biến phức tạp mức độ thắt chặt tiền tệ ở các nền kinh tế chủ chốt nhằm xử lý áp lực lạm phát; các nền kinh tế chủ chốt sẽ gia tăng cạnh tranh địa chính trị, xung đột Nga - Ukraine có thể kéo dài, nhưng giữa các nhóm nền kinh tế “cùng chí hướng” có thể sẽ gia tăng hợp tác trên nhiều lĩnh vực...

Trong bối cảnh đó, nếu ổn định kinh tế vĩ mô, Việt Nam có thể tiếp tục cải cách và thúc đẩy các biện pháp tài khóa, tiền tệ giúp phục hồi tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên xuất khẩu sẽ đối mặt với các thách thức toàn cầu. Kinh tế Việt Nam nửa đầu năm 2023 vẫn đối mặt với một số rủi ro vĩ mô như lạm phát, nợ công, khôi phục lòng tin, song triển vọng phục hồi tích cực vào nửa cuối năm. Việt Nam sẽ tiếp tục là một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu và là một điểm đến được nhiều doanh nghiệp lựa chọn.

Từ những đánh giá, dự báo của nền kinh tế như trên, Hội đồng quản trị định hướng năm 2023 tập trung vào các giải pháp phát triển thị trường nội địa, xuất khẩu, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm và công tác quản lý theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023, phát huy vai trò định hướng, xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp trong từng thời điểm, kịp thời chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty, Ban điều hành trong việc quản lý công ty.
- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển mặt hàng mới, mở rộng phát triển mặt hàng truyền thống kết hợp với việc nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Đẩy nhanh tiến độ dự án Nhà máy chế biến thực phẩm CholimexFood Bến Lức và dự án phần mềm quản lý nhân sự, sản xuất.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Đầu tư các phần mềm quản trị nhằm cải tiến hệ thống quản trị theo hướng chặt chẽ, tiên tiến, đáp ứng đủ lực cho việc quản trị công ty theo định hướng phát triển.
- Tiếp tục nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, hoàn thiện môi trường làm việc để CholimexFood luôn là môi trường hấp dẫn và nâng cao sức sáng tạo, cống hiến và gắn bó của người lao động với Công ty.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm

cùng với Ban Tổng giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển xứng đáng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, định hướng kế hoạch năm 2023, kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Huỳnh An Trung

T.C.P ★ H.M.

BÁO CÁO
Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex;

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty niên độ tài chính từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông của Công ty về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex như sau:

I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính niên độ từ 01/01/2022 - 31/12/2022:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: Tỷ VND

Nội dung	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH2022/ KH2022	TH2022/ TH2021
1	2	3	4	5	6
Tổng doanh thu	2.513	3.000	3.219,87	107,33%	128,13%
Lợi nhuận trước thuế	232,48	250	277,06	110,82%	119,18%
Lợi nhuận sau thuế	185,98	200	221,65	110,82%	119,18%
Lãi cơ bản trên CP (EPS)	21.813 đồng		25.996 đồng		119,18%
Cổ tức	50%	Tối thiểu 15%			

Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2022 là 3.219,87 tỷ đồng, tăng 7,33% so với kế hoạch và tăng 28,13% so với năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 là 277,06 tỷ đồng, tăng 10,82% so với kế hoạch và tăng 19,18% so với năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2022 là 221,65 tỷ đồng, tăng 10,82% so với kế hoạch và tăng 19,18% so với năm 2021.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2022 là 25.996 đồng, năm 2021 là 21.813 đồng, tăng 4.183 đồng, tương đương tăng 19,18% so với năm 2021.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tóm tắt)

Tại ngày 31/12/2021

TÀI SẢN	31/12/2022	31/12/2021	Ghi chú
A. Tài sản ngắn hạn	1.045.011.671.667	863.962.937.046	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	186.139.053.529	167.675.646.977	
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	343.473.769.924	376.803.560.429	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	204.744.684.946	167.353.215.911	
IV. Hàng tồn kho	308.928.494.368	152.130.513.279	
B. Tài sản dài hạn	384.580.494.298	297.840.815.633	
I. Tài sản cố định	233.635.034.934	242.903.758.230	
II. Tài sản dở dang dài hạn	15.662.082.011	54.937.057.403	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B)	1.429.592.165.965	1.161.803.752.679	
NGUỒN VỐN			
C. Nợ phải trả	600.329.028.346	492.459.438.242	
I. Nợ ngắn hạn	594.183.902.596	486.314.312.492	
II. Nợ dài hạn	6.145.125.750	6.145.125.750	
D. Vốn chủ sở hữu	829.263.137.619	669.344.314.437	123,89%
I. Vốn chủ sở hữu	829.263.137.619	669.344.314.437	
1. Vốn góp của chủ sở hữu (vốn điều lệ)	81.000.000.000	81.000.000.000	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D)	1.429.592.165.965	1.161.803.752.679	

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH ĐÁNH GIÁ NỘI LỰC CỦA CÔNG TY

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	2022	2021	Ghi chú
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,76	1,75	
2	Tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản	41,99%	42,39%	
3	Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	72,39%	73,57%	
4	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	15,50%	16,01%	
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	6,89%	7,41%	
6	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	26,73%	27,78%	
7	Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (BV) (Đồng)	102.378	82.635	+19.743

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2022 là 1,76>1 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty là rất tốt.

- Qua các tỷ lệ nợ cho thấy tình hình nợ của Công ty là rất đảm bảo, an toàn so với tổng tài sản hay vốn chủ sở hữu. Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản hay trên vốn chủ sở hữu đều có chiều hướng giảm so với năm trước.

- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA) năm 2022 là 15,50%, năm 2021 là 16,01%.

- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS) năm 2022 là 6,89%, năm 2021 là 7,41%.

- Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2022 là 26,73%, năm 2021 là 27,78%. Hệ số này cho thấy lợi nhuận đạt được trên vốn chủ sở hữu tương đối cao.

- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu tại ngày 31/12/2022 là 102.378 đồng, năm 2021 là 82.635 đồng, tăng 19.743 đồng trên mỗi cổ phiếu, tương đương tăng 23,89% so với năm 2021.

II. Kết quả các hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát:

1. Đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đảm bảo chế độ họp định kỳ theo đúng quy định và các cuộc họp đột xuất khi có nhu cầu, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và ban hành các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022.

2. Đối với các hoạt động của Ban điều hành:

- Tổng Giám đốc cùng với Ban điều hành tổ chức thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, chấp hành đầy đủ và nghiêm túc những quy định pháp luật về chế độ công bố thông tin của công ty đại chúng, báo cáo tài chính, hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động và những chính sách về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn cho người lao động tại Công ty.

- Trong năm 2022, Ban điều hành đã hoàn thành tốt và vượt được các chỉ tiêu như: doanh thu, lợi nhuận.... mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã thông qua.

- Ban kiểm soát nhất trí với nội dung Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2022.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi để thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022.

- Các cuộc họp trực tiếp và trực tuyến của HĐQT đều có thông báo đến Ban kiểm soát, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2022 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát.

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.



IV. Hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”):

- Ngày 22/04/2022 Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành.
- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh trong niên độ tài chính năm 2022 theo đúng pháp luật của nhà nước.
- Tham gia các buổi họp của HĐQT, xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2022 là 60.000.000 đồng.

Stt	Chức danh	Chức vụ	Tổng tiền thù lao năm 2022 (đồng/năm)	Ghi chú
1	Phạm Văn Tranh	Trưởng ban	36.000.000	
2	Trương Minh Thông	Thành viên	8.000.000	Từ tháng 1-4/2022
2	Võ Văn Đây	Thành viên	16.000.000	Từ tháng 5-12/2022
3	Đỗ Thị Hoàng Yến	Thành viên	0	
	Tổng cộng		60.000.000	

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trước ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, VT.



TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex.

Ban kiểm soát trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023 là đơn vị nằm trong danh sách những Công ty kiểm toán được phép kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 đã được Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước công bố, Ban kiểm soát đề xuất chọn 01 đơn vị kiểm toán là **CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**.

Tổng Giám đốc Công ty thương thảo ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 với đơn vị kiểm toán nói trên.

Kính trình Đại Hội xem xét biểu quyết thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, VT.



Số: 01/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc dự kiến phân phối lợi nhuận công ty năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức Và Hoạt động Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex;
Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex;
Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông dự kiến phân phối lợi nhuận Công ty năm 2022 như sau:

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
A	Lợi nhuận trước thuế 2022	277.065.239.904	
B	Thuế TNDN	55.413.047.981	
C	Lợi nhuận sau thuế 2022 chưa phân phối	221.652.191.923	100%
	Phân phối lợi nhuận		
1	Thù lao, chi phí hoạt động HĐQT và BKS	934.000.000	0,42%
2	Thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý	13.500.000.000	6,09%
3	Chia cổ tức bằng tiền mặt 50%/vốn điều lệ	40.500.000.000	18,27%
4	Quỹ phúc lợi	11.082.609.596	5,00%
5	Tổng lợi nhuận còn lại sau phân phối	155.635.582.327	70,22%

Kính trình Đại Hội xem xét và biểu quyết thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



HUYNH AN TRUNG

Số: 02/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Kế hoạch phân phối lợi nhuận công ty năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex
Căn cứ Điều lệ Tổ chức Và Hoạt động Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex;
Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông Kế hoạch phân phối lợi nhuận Công ty năm 2023 như sau:

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Kế hoạch phân phối
A	Lợi nhuận trước thuế 2023 (1)	310.000.000.000	
B	Thuế TNDN (2)	62.000.000.000	
C	Lợi nhuận sau thuế 2023 chưa phân phối (3)	248.000.000.000	
	Phân phối lợi nhuận		
1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (4)		Từ 15% / mệnh giá trở lên.
2	Các kế hoạch phân phối khác theo đề xuất của Hội đồng quản trị (5)		
3	Tổng lợi nhuận còn lại sau phân phối (6)		(6) = (3) - ((4)+(5))

Kính trình Đại Hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM
CHOLIMEX
HUYNH AN TRUNG

Số: 03/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Cholimex.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo quy định của Luật số 03/2022/QH15 gồm các nội dung:

Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
Khoản 1, khoản 2 điều 19: 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 điều 19, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% <u>trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông ...</u> 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh có từ 75% <u>trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</u>	1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 điều 19, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% <u>tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành,</u> 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh có từ 75% <u>tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành,</u>	Sửa đổi Điều lệ căn cứ vào Khoản 5, điều 7 của Luật số 03/2022/QH15
Khoản 2 Điều 31:		

<p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,b,c,d,e,f,g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của pháp luật.</u></p>	<p>Bổ sung Điều lệ căn cứ vào Khoản 6, điều 7 của Luật số 03/2022/Q H15</p>
---	---	--

Kính trình Đại Hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Handwritten Signature]

HUỶNH AN TRUNG



DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM CHOLIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimax;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimax số..... /BB-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.

- Tổng doanh thu: 3.219,870 tỷ đồng (tăng trưởng 28,1% so năm 2021).
- Lợi nhuận trước thuế: 277,065 tỷ đồng (tăng trưởng 19,2% so năm 2021).

Điều 2: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Tổng doanh thu: 3.730 tỷ đồng (tăng trưởng 15,8% so năm 2022).
- Lợi nhuận trước thuế: 310 tỷ đồng (tăng trưởng 11,9% so năm 2022).

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam.

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và định hướng kế hoạch năm 2023.

Điều 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 là công ty TNHH DELOITTE Việt Nam.

Điều 7: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
A	Lợi nhuận trước thuế 2022	277.065.239.904	
B	Thuế TNDN	55.413.047.981	
C	Lợi nhuận sau thuế 2022 chưa phân phối	221.652.191.923	100%
	Phân phối lợi nhuận		
1	Thù lao, chi phí hoạt động HĐQT và BKS	780.000.000	0,35%
2	Thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý	13.500.000.000	6,09%
3	Chia cổ tức bằng tiền mặt 50%/vốn điều lệ	40.500.000.000	18,27%
4	Quỹ phúc lợi	11.082.609.596	5,00%
5	Tổng lợi nhuận còn lại sau phân phối	155.789.582.327	70,29%

Điều 8: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Kế hoạch phân phối
A	Lợi nhuận trước thuế 2023 (1)	310.000.000.000	
B	Thuế TNDN (2)	62.000.000.000	
C	Lợi nhuận sau thuế 2023 chưa phân phối (3)	248.000.000.000	
	Phân phối lợi nhuận		
1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (4)		Từ 15% / mệnh giá trở lên.
2	Các kế hoạch phân phối khác theo đề xuất của Hội đồng quản trị (5)		
3	Tổng lợi nhuận còn lại sau phân phối (6)		(6) = (3) - ((4)+(5))

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-CMF ngày 03/4/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 10: Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 10;
- UBCKNN,SGDCKHN;
- Lưu BKS, VT.

**TM. ĐẠI HỘI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

HUỲNH AN TRUNG

